

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C.H  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2022/HS-ST**  
Ngày 12-7-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C.H, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tuấn Tú

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Mạnh Hùng

2. Ông Hà Quang Phụng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Duy Luận, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/TLST - HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

**HÀ VĂN T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/4/1984 tại huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn N, xã Y.L, huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Hà Văn H (đã chết) và bà Hà Thị O, sinh năm 1964; Có vợ Ma Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 35/2014/HSST ngày 31/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 05/01/2022, Hà Văn T - sinh năm 1984, trú tại thôn N, xã Y.L, huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến khu vực Đ.H2, xã Ngọc Hội, huyện C.H, mục đích để tìm mua chất ma túy về để sử dụng. Khi đi đến nơi T xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng một mình cạnh đường, T đến gần và hỏi mua được 01 gói nhỏ chất ma túy (có đặc điểm bên ngoài là lớp nilon màu trắng, tiếp theo là lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng là Heroine), với giá 400.000 đồng. Mua được chất ma túy T cầm ở tay trái rồi đi nhờ xe của một người không quen biết để đi về nhà. Khi đến khu vực thôn N.D, xã Y.L, huyện C.H, T xuống xe đi bộ vào bụi cây ven đường lấy gói Heroine vừa mua được ra sử dụng hết một phần bằng cách đốt hít vào cơ thể, số Heroine còn lại T đút vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi T đi cách vị trí vừa sử dụng ma túy được khoảng 100m thì gặp tổ công tác Công an huyện C.H đang làm nhiệm vụ, nghi T có hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu về trụ sở Công an xã Y.L để làm việc và mời người chứng kiến tham gia. Quá trình làm việc T tự giác giao nộp gói Heroine có đặc điểm nêu trên, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng toàn bộ vật chứng. Cùng ngày (ngày 05/01/2022), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C.H tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Hà Văn T, kết quả: (+) Dương tính có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 118/GĐKTHS ngày 08/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng gửi giám định là chất ma túy, Loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,204g (*không thấy hai không bốn gam*);

Cáo trạng số 41/CT-VKSCH ngày 01/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang truy tố Hà Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Hà Văn T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2022.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu T hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định trong 01(Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Hà Văn T, chữ ký thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng

Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Hà Văn T, giám định ngày 06/01/2022.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 20 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C.H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.H.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Hà Văn T nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn T tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 05/01/2022, tại thôn N.D, xã Y.L, huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang, Hà Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,204g (*không thấy hai không bốn gam*), mục đích để sử dụng. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện C.H truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình nhưng đã cố ý coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 31/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện C.H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bị cáo và gia đình mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác phát triển, hành vi đó đi ngược lại với chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm mất an ninh chính trị tại địa phương, do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

[5] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử thấy phù hợp cần xử phạt bị cáo Hà Văn T mức án trong mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Hà Văn T, và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Hà Văn T, giám định ngày 06/01/2022 là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu T hủy.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hà Văn T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy và chữa cháy; cứu nạn cứu hộ; Phòng chống bạo lực gia đình. Ngày 13/5/2022 Công an huyện C.H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC, hình thức Cảnh cáo. Nên không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông mà Hà Văn T khai nhận đã bán ma túy loại Heroine cho T tại khu vực đền Đàm Hồng, thuộc thôn Đ.H2, xã Ngọc Hội, huyện C.H. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C.H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C.H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Hà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự. Các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Hà Văn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/01/2022).

**Về vật chứng:** Tịch thu T hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01(Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Hà Văn T, chữ ký thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Hà Văn T, giám định ngày 06/01/2022.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 20 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C.H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.H.

**Về án phí:** Bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/7/2022)/.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện C.H;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- CQCSĐT CA huyện C.H;
- CQTHAHS CA huyện C.H;
- Chi cục THADS huyện C.H;
- Bộ phận HSNV CA huyện C.H;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Lê Tuấn Tú**



